

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HC-ST
Ngày 25-05-2023
V/v khiếu kiện hành chính
trong lĩnh vực bồi thường đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hòa

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Thái

Bà Trần Thanh Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:** Bà Lê Thị Vẹn
- Kiểm sát viên.

Ngày 23 và ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 196/2022/TLST- HC ngày 20-10-2022 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực bồi thường đất đai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2023/QĐXXST-HC ngày 25-4-2023; Thông báo hoãn và mở lại phiên tòa số 189/2023/TB-TA ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Ông Lê Văn B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố T, Phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Quế P, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, Phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Người bị kiện:** UBND thị xã Phú Mỹ. (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính thị xã Phú Mỹ, quốc lộ 51, Phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Võ Mạnh H – Phó trưởng phòng Tài Nguyên và Môi Trường (có mặt)

Ông Phạm Hoàng V - Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường (có mặt)

Ông Phạm Doãn N – Trưởng phòng nghiệp vụ Trung tâm phát triển quỹ đất (có mặt)

Ông Lê Thành T – Chủ tịch UBND Phường P (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

Ông Tô Văn Q – Công chức địa chính Phường P (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị Diệu H (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố T, Phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện trình bày:

Tại đơn khởi kiện ngày 20-07-2022 (BL11-13), ông Lê Văn B khởi kiện UBND thị xã Phú Mỹ quyết định hành chính số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ ông Lê Văn B để thu hồi đất giao cho Ban QLDA đầu tư xây dựng dự án Đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, Phường P, thị xã Phú Mỹ (đợt 13). Tại quyết định này, UBND thị xã Phú Mỹ đã căn cứ quyết định 3309/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh để làm cơ sở bồi thường. Ông B không đồng ý việc áp đơn giá bồi thường năm 2019 để bồi thường nên yêu cầu hủy phần áp giá của quyết định này. Yêu cầu khởi kiện: hủy 1 phần quyết định 1411 trên về phần áp giá năm 2019. Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 21-7-2022 (BL14-17), ông Lê Văn B khởi kiện bổ sung đề nghị Tòa án buộc UBND thị xã Phú Mỹ bồi thường đất thu hồi theo giá năm 2021.

Lý do khởi kiện: Ông B không đồng ý đơn giá bồi thường năm 2019

[2]. Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ trình bày:

Tại văn bản số 1904/UBND-TNMT ngày 30-3-2023 của UBND thị xã Phú Mỹ: không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn B. Lý do:

Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của ông Lê Văn B: Diện tích đất thu hồi của ông Lê Văn B là 1.817 m² đất (có 100 m² đất ở và 1.717 m² đất nông nghiệp) thuộc thửa đất 369, 51 tờ bản đồ số 14, 57 Phường P.

Ngày 04-12-2019 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quyết định số 3309/QĐ-UBND về việc phê duyệt P án giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.

Ngày 01-9-2021, UBND thị xã Phú Mỹ ban hành quyết định số 1409/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Lê Văn B để thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.

Ngày 01-9-2021, UBND thị xã Phú Mỹ ban hành quyết định số 1411/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Lê Văn B để thu hồi giao cho Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phú Mỹ đầu tư xây dựng dự án đường quy hoạch 46. Tại quyết định này, UBND thị xã Phú Mỹ căn cứ Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể số 3309/QĐ-UBND ngày 04-12-2019 của UBND tỉnh để làm cơ sở tính giá bồi thường.

Về quy trình thực hiện, trình UBND tỉnh đối với giá đất cụ thể, UBND thị xã Phú Mỹ đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, UBND thị xã Phú Mỹ không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông B.

[3]. Ý kiến người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ý kiến của bà Lê Thị Diệu H: bà H là vợ ông B. Bà H nhất trí ý kiến đối với ông Lê Văn B không đồng ý giá đất năm 2019 để xác định là cơ sở tính giá bồi thường.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung:

Tại phiên tòa, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu hủy một phần quyết định hành chính số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021

của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ Lê Văn B khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ. Tại quyết định này, UBND thị xã Phú Mỹ áp giá theo quyết định 3309/QĐ-UBND ngày 04-12-2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là chưa đúng quy định pháp luật.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn B tuyên hủy một phần quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ Lê Văn B khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ và buộc UBND thị xã Phú Mỹ tính giá bồi thường về đất khi thu hồi đất tại thời điểm ra quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường là giá đất năm 2021.

Về án phí hành chính sơ thẩm: ông Lê Văn B không phải chịu án phí hành chính theo quy định của pháp luật. UBND thị xã Phú Mỹ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Người bị kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định.

[2]. Về đối tượng khởi kiện: Ông Lê Văn B khởi kiện Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ Lê Văn B để thu hồi đất giao cho Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phú Mỹ để đầu tư xây dựng dự án Đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính thì đối tượng khởi kiện là quyết định hành chính số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021 của UBND thị xã Phú Mỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 20-07-2022, ông Lê Văn B khởi kiện UBND thị xã Phú Mỹ quyết định hành chính số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ Lê Văn B để thu hồi đất giao cho Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phú Mỹ để đầu tư xây dựng dự án Đường 46 khu đô thị mới Phú Mỹ.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì ông B khởi kiện trong thời hiệu khởi kiện.

[4]. Thẩm quyền ban hành quyết định hành chính: Quyết định hành chính số Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 01-09-2021 của UBND thị xã Phú Mỹ được ban hành đúng quy định Luật Đất đai 2013; các Nghị định hướng dẫn của Chính Phủ.

[5]. Xét nội dung khởi kiện:

Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của ông Lê Văn B: Diện tích đất thu hồi của ông Lê Văn B là 1.817 m² đất (có 100 m² đất ở và 1.717 m² đất nông nghiệp) thuộc thửa đất 369, 51 tờ bản đồ số 14,57 Phường P.

Ngày 04-12-2019 UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quyết định số 3309/QĐ-UBND về việc phê duyệt P án giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.

Ngày 01-9-2021, UBND thị xã Phú Mỹ ban hành quyết định số 1409/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Lê Văn B để thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.

Ngày 01-9-2021, UBND thị xã Phú Mỹ ban hành quyết định số 1411/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Lê Văn B để thu hồi giao cho Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phú Mỹ đầu tư xây dựng dự án đường quy hoạch 46. Tại quyết định này, UBND thị xã Phú Mỹ căn cứ Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể số 3309/QĐ-UBND ngày 04-12-2019 của UBND tỉnh để làm cơ sở tính giá bồi thường.

Năm 2019, UBND thị xã Phú Mỹ đã lập phương án giá đất cụ thể trình UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 04-12-2019, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành quyết định số 3309/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường quy hoạch 46 nối dài khu đô thị mới Phú Mỹ, Phường P, thị xã Phú Mỹ. Vì vậy, UBND thị xã Phú Mỹ áp đơn giá theo quyết định này để bồi thường cho hộ ông B là đúng quy định pháp luật. Do quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 04-12-2019 của UBND tỉnh về phương án bồi thường giá đất cụ thể đối với dự án

đường 46 không phải là đối tượng khởi kiện hành chính nên không thể xem xét quyết định này theo trình tự tố tụng hành chính.

Mặt khác, tại phiên tòa, đại diện UBND thị xã Phú Mỹ cho rằng UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có chủ trương yêu cầu rà soát giá đất năm 2019 so với giá đất năm 2021. UBND thị xã Phú Mỹ cũng đã họp rà soát và nhận thấy trong các năm 2019 đến 2021 thì giá đất tại địa bàn Phú Mỹ cũng không có biến động nhiều nên việc sử dụng đơn giá năm 2019 cũng không ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của người khởi kiện. Do vậy UBND thị xã Phú Mỹ không tiến hành khảo sát lại giá đất năm 2021. Xét thấy lời khai của người bị kiện là phù hợp với thực tế tại địa phương vì từ cuối năm 2019 đến nay do diễn biến của dịch bệnh covid phức tạp và tình hình diễn biến quốc tế bất ổn nên giá đất tại địa bàn thị xã Phú Mỹ nói riêng và toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nói chung không có sự biến động tăng về giá. Do vậy, việc áp đơn giá khảo sát năm 2019 để bồi thường cho ông B cũng không gây thiệt hại cho ông B.

Từ những phân tích trên, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông B là không có cơ sở.

Về án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng. Do không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện nên ông Lê Văn B phải nộp án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32; Điều 157; Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

Áp dụng Điều 62; Điều 69; Điều 74; Điều 75 Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn B về việc yêu cầu khởi kiện hủy một phần quyết định hành chính số 1411/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ Lê Văn B để thu hồi giao cho Ban QLDA đầu tư xây

dựng thị xã Phú Mỹ đầu tư xây dựng dự án đường quy hoạch 46 nối dài Phường P, thị xã Phú Mỹ. Bác toàn bộ yêu cầu của ông B về việc đề nghị Tòa án buộc UBND thị xã Phú Mỹ bồi thường đất thu hồi theo đơn giá năm 2021.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: ông Lê Văn B phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền này theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000428 ngày 28-9-2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông B đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật. Đối với các đương sự có mặt tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt khi Tòa tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh BR-VT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Đức Hòa